

Bản án số: 468/2023/DS-PT

Ngày: 19/7/2023

**V/v “Tranh chấp đòi lại tài sản là di sản
thừa kế; và tranh chấp QSDĐ”**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đức Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 177/2023/TLPT-DS ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc “Tranh chấp đòi tài sản là di sản thừa kế; và tranh chấp QSDĐ”.

1/ Nguyên đơn: Ông Kim Hoàng, sinh năm 1953 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bà Tây A, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Hoàng: Luật sư Huỳnh Thanh Xuân – Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương (có mặt)

Địa chỉ: số 56 đường số 14, khu dân cư Hiệp Thành 3, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2/ Bị đơn: Ông Kim Phép, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phép: Anh Kim Sô Phonl, sinh năm 1998

Địa chỉ: ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1/ Bà Kim Thị Sa Ngưng, sinh năm 1955 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đông Sơn, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện hợp pháp của bà Kim Thị Sa Ngưng: Ông Kim Mệt, sinh năm 1964; Địa chỉ ấp Bà Tây C, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (Theo văn bản ủy quyền ngày 17/10/2019) (có đơn xin vắng mặt)

3.2/ Bà Kim Thị Sa Rưone, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bà Tây A, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh
Người đại diện theo ủy quyền của bà Kim Thị Sa Ruone: Ông Kim Hoàng, sinh năm 1953; địa chỉ ấp Bà Tây A, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (Theo văn bản ủy quyền ngày 17/10/2019) (có đơn xin vắng mặt)

3.3/ Ông Kim Mệt, sinh năm 1964 (có đơn xin vắng mặt)

3.4/ Ông Kim Đen, sinh năm 1972 (vắng mặt)

3.5/ Bà Kim Thị Chuôe, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bà Tây C, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện theo ủy quyền của ông Kim Đen và bà Kim Thị Chuôe là ông Kim Hoàng, sinh năm 1953; (Theo văn bản ủy quyền ngày 05/12/2022 và ngày 29/12/2022) (có đơn xin vắng mặt)

3.6/ Ông Kim Hương, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bà Tây A, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

3.7/ Ông Kim Thai, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

3.8/ Bà Kim Thị Sol, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đông Sơn, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

3.9/ Bà Kim Thị Sa Phép, sinh năm 1975 (vắng mặt)

3.10/ Chị Kim Thị Sô Khum, sinh năm 1995 (vắng mặt)

3.11/ Anh Kim Sô Pháchl, sinh năm 2000 (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện theo ủy quyền của ông Kim Hương, ông Kim Thai, Bà Kim Thị Sol, bà Sơn Thị Sa Phép, chị Kim Thị Sô Khum, anh Kim Sô Pháchl: Ông Kim Phép, sinh năm 1975; địa chỉ ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (Theo văn bản ủy quyền ngày 22/9/2020) (có mặt)

3.12/ Anh Kim Sô Phonl, sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

3.13/ Ông Kim Pêng, sinh năm 1949 (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của ông Pêng: ông Kim Lơn (có mặt)

3.14/ Bà Kim Thị Keo, sinh năm 1947 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

3.15/ Ông Kim Mau, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của ông Kim Mau là Ông Kim Hoàng, sinh năm 1953; (có đơn xin vắng mặt)

3.16/ Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/6/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Kim Hoàng trình bày:

Nguồn gốc đất tranh chấp diện tích 1.029m² thửa số 444 (tổng diện tích chung là 4.680m²) tờ bản đồ số 2, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh có nguồn gốc là của ông bà Ngoại, tên Kim Nộn và Thạch Thị Sang. Cụ Nộn và cụ Sang có tất cả 04 người con: Bà Kim Thị Khum (chết năm 2001); ông Kim Hiên (chết năm 2019); bà Kim Thị Keo và ông Kim Pêng. Khi còn sống, ông bà ngoại cho đất cha, mẹ ông là ông Kim Hang (chết 2010) và bà Kim Thị Khum (chết 2001) cha mẹ ông đã canh tác từ năm 1950, đến năm 1995 thì ông Kim Hang kê khai đăng ký và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trước đây cha ông (ông Kim Hang) có

cho ông Kim Phép ở nhờ trên đất với điều kiện là ông Phép cho người em tên Kim Đen sử dụng nhờ đường nước ra ruộng. Năm 2010 cha ông chết thì ông Kim Phép cất nhà trên phần đất 1.029m² thuộc thửa số 444, nhưng ông Phép không cho ông Kim Đen sử dụng đường nước. Nay ông yêu cầu ông Kim Phép di dời nhà và tài sản trên đất trả diện tích 1.029m² nằm trong tổng diện tích chung là 4.680m², thuộc thửa số 444 tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Ông đồng ý bồi thường tài sản trên đất cho ông Kim Phép.

Theo đơn yêu cầu phản tố và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Kim Phép trình bày:

Nguồn gốc đất tranh chấp diện tích 1.029m² thửa số 444 nằm trong tổng diện tích chung là 4.680m² tờ bản đồ số 2, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh là của ông, bà nội tên Kim Nộn và Thạch Thị Sang đã cho cha ông tên Kim Hiên, cha ông cất nhà ở từ năm 1975, đến năm 1986 thì cha ông dời nhà xuống ấp Đông Sơn, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú ở, trong thời gian không còn ở trên đất nhưng cha ông vẫn lên xuống trồng cây như tre, còng, lên líp trồng cây hàng năm khác (ngay phần đất ông đang quản lý). Năm 1999, trong thân tộc có đo đạc chia đất lại, sau khi phân chia do đi làm ăn nên chưa làm thủ tục sang tên, tách thửa. Năm 2007 thì cha ông là ông Kim Hiên cho vợ chồng ông phần đất này để cất nhà ở, khi đó ông Kim Hang còn sống không có ý kiến gì và không ai tranh chấp. Nay ông Kim Hoàng yêu cầu ông di dời nhà trả đất thì ông không đồng ý, yêu cầu Tòa án xem xét công nhận phần đất cho gia đình ông diện tích theo đo đạc thực tế là 1.029m² thuộc một phần của thửa 444, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Kim Pêng trình bày: Cha mẹ ông tên Kim Nộn và bà Thạch Thị Sang có tạo lập thửa đất số 444, diện tích 4.680m² tờ bản đồ số 2, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, phần đất này trước giải phóng cha, mẹ có cho vợ chồng bà Kim Thị Khum, ông Kim Hang và vợ chồng ông Kim Hiên, bà Thạch Thị Sát cất nhà ở, đến năm 1986 thì vợ chồng ông Kim Hiên dời nhà về ấp Đông Sơn, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, sau đó thì ông Kim Hang cũng di dời nhà đi nơi khác ở, căn nhà để lại cho người con là Kim Thị Sa Ruone ở đến nay. Phần đất tranh chấp hiện nay ông Kim Phép đang sử dụng là phần đất trước đây anh Kim Hiên đào mương lên líp trồng cây hàng năm, khi dời đi nơi khác thì anh Kim Hiên vẫn lên xuống trồng cây. Đến năm 1999, thì ông kêu anh chị em trong gia đình phân chia đất, có đo đạc cắm ranh cho 04 người mỗi người hơn 1.000m². Năm 2007, ông Kim Hiên để lại phần đất được phân chia cho ông Kim Phép và ông Phép cất nhà ở đến nay, phần đất của ông được hưởng thì năm 2013 ông cho con là ông Kim Thone cất nhà ở đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Kim Thị Keo trình bày:

Nguồn gốc đất thửa số 444, diện tích 4.680m² tờ bản đồ số 2, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh là của cha mẹ để lại. Năm 1999, anh em trong gia đình đo đạc phân chia đất mỗi người một phần, phần đất của bà Thạch Thị Khum và ông Kim Hang thì hiện nay do con là bà Kim Thị Sa Ruone quản lý sử dụng; phần đất của ông Kim Hiên thì ông Hiên cho con là Kim Phép sử dụng (đất đang tranh chấp); phần đất của ông Kim Pêng thì hiện nay cho con là ông Kim Thone sử dụng; phần đất của bà thì hiện nay là đất trồng cỏ. Nay ông Kim Hoàng yêu cầu ông Kim Phép trả đất là không đúng vì đất này đã được phân chia rồi, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Kim Thị Sa Ngum, bà Kim Thị Sa Ruone, ông Kim Mệt, ông Kim Đen, bà Kim Thị Chuôê đứng về phía nguyên đơn, có ý kiến trình bày như ý kiến trình bày của nguyên đơn ông Kim Hoàng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Kim Hương, ông Kim Thai, bà Kim Thị Sol, bà Kim Thị Sa Phép, chị Kim Thị Sô Khum, anh Kim Sô Pháchl, đứng về phía bị đơn có ý kiến trình bày như bị đơn ông Kim Phép.

Tại Công văn số 43/UBND-NC, ngày 15/01/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú có nội dung như sau: Nguồn gốc đất tranh chấp do cụ Kim Nọn và Thạch Thị Sang để lại và có phân chia cho các con sử dụng từ trước năm 1975, trong đó có gia đình bà Kim Thị Khum, ông Kim Hang (cha mẹ của ông Kim Hoàng) và gia đình ông Kim Hiên (cha ông Kim Phép). Quá trình sử dụng đất chỉ có gia đình bà Khum, ông Kim Hang cất nhà ở, năm 1986 gia đình ông Kim Hiên di dời chỗ khác, gia đình bà Khum tiếp tục ở đến năm 2010 giao lại cho bà Kim Thị Sa Ruone sử dụng đến nay. Năm 2007 ông Kim Phép cất nhà trên diện tích đất 1.029m², thuộc thửa số 444, thời điểm này ông Kim Hang còn sống và cũng không tranh chấp, nhưng việc ông Kim Phép cất nhà sau thời điểm cấp giấy cho hộ ông Kim Hang. Năm 1995 Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Kim Hang tại thửa số 444, diện tích 4.680m², tờ bản đồ số 02, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh căn cứ trên cơ sở hồ sơ xét duyệt của cấp xã tại thời điểm cấp giấy, xét về trình tự, thủ tục và đối tượng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Ủy ban nhân dân xã Tập Sơn (cũ) thực hiện quy trình xét duyệt đúng quy định pháp luật.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định:

Căn cứ khoản 2, 9 Điều 26; khoản 4 Điều 34; Điều 147; Điều 157; Điều 161; Điều 165; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 95; Điều 100; Điều 166; Điều 170; Điều 179 và Điều 203 Luật đất đai năm 2013.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Kim Hoàng yêu cầu ông Kim Phép và hộ gia đình ông Kim Phép di dời nhà và các tài sản trên đất trả lại diện tích thực đo 1.029m², thuộc thửa số 444 nằm trong tổng diện tích chung 4.680m² tờ bản đồ số 2, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

2/ Chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Kim Phép: Công nhận diện tích đất 1.029m², thuộc thửa số 444 nằm trong tổng diện tích chung 4.680m² tờ bản đồ số 2, loại đất cây lâu năm, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh cho hộ gia đình ông Phép gồm ông Kim Phép, bà Kim Thị Sa Phép, chị Kim Thị Sô Khum, anh Kim Sô Pháchl, anh Kim Sô Phonl tiếp tục quản lý sử dụng cùng với các tài sản trên đất. Phần đất có tứ cận như sau:

- Hướng Đông giáp phần còn lại của thửa 444, có kích thước 47,5m;
- Hướng Tây giáp phần còn lại của thửa 444, có kích thước 52,8m;
- Hướng Nam giáp Quốc lộ có kích thước 19,5m;
- Hướng Bắc giáp phần còn lại của thửa số 444, có kích thước 21,9m.

(có sơ đồ khu đất kèm theo)

3/ Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 444, diện tích 4.680m² loại đất T-LNK, tờ bản đồ số 2, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh đã cấp cho hộ ông Kim Hang vào năm 1995, để cấp lại cho hộ ông Kim Phép gồm: Ông Kim Phép, bà Kim Thị Sa Phép, chị Kim Thị Sô Khum, anh Kim Sô Pháchl, anh Kim Sô Phonl diện tích 1.029m².

Hộ gia đình ông Kim Phép được quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký, kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai đối với phần diện tích đất 1.029m² trên.

Giao cho hộ ông Kim Phép gồm: ông Kim Phép, bà Kim Thị Sa Phép, chị Kim Thị Sô Khum, anh Kim Sô Pháchl, anh Kim Sô Phonl được tiếp tục quản lý sử dụng các tài sản trên đất như: Nhà trước diện tích 62,98m²; nhà sau diện tích 105,6m²; 01 cây nước bơm tay, nhà tắm diện tích 4,75m²; chuồng heo diện tích 62m²; chuồng bò diện tích 45,75m²; chòi rom diện tích 26,8m² và một số cây trồng khác trên phần đất tranh chấp.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Kim Hoàng cho rằng án sơ thẩm xét xử không khách quan, xử bác yêu cầu khởi kiện của ông là không đúng, nên ông kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm, chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của ông, công nhận 1.029m² đất tranh chấp thuộc quyền sử dụng của ông. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Kim Hoàng có đơn xin giải quyết vắng mặt và vẫn giữ theo yêu cầu kháng cáo như trên.

- Tại tòa, ông Kim Phép cho rằng phần đất 1.029m² tranh chấp là của ông Kim Hiên (Cha của ông Kim Phép) được hưởng đất của ông Nội ông để lại, nên yêu cầu xử bác kháng cáo của ông Kim Hoàng.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị phúc xử không chấp nhận kháng cáo của ông Kim Hoàng, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của ông Kim Hoàng được làm và nộp trong thời hạn luật định nên đây là kháng cáo hợp lệ.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

- Theo đơn khởi kiện, ông Kim Hoàng cho rằng diện tích đất tranh chấp 1.029m² thuộc một phần thửa 444, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh trong tổng số 4.680m² mà UBND huyện Trà Cú cấp QSDĐ cho ông Kim Hang và bà Kim Thị Khum để lại cho ông. Đất trên do ông Kim Phép sử dụng (Cha Mẹ của ông cho ông Kim Phép mượn ở) nên ông yêu cầu ông Kim Phép di dời, trả lại phần đất trên cho ông.

- Phía ông Kim Phép thì cho rằng phần đất trên do ông Kim Nộn, bà Thạch Thị Sang là ông bà Nội của ông để lại cho cha ông là ông Kim Hiên. Ông Hiên để lại cho ông sử dụng, nên ông Kim Phép không đồng ý trả lại phần đất trên cho ông Kim Hoàng. Ông Kim Phép cũng có yêu cầu phản tố, yêu cầu công nhận phần đất trên cho ông sử dụng.

HĐXX xét thấy:

- Theo lời khai của bà Kim Thị Keo và ông Kim Pêng là con của cụ Nộn và cụ Sang và là anh em ruột của bà Kim Thị Khum, xác định vào năm 1999 có hợp gia đình phân chia 4.680m² cho 04 người con của cụ Nộn và cụ Sang. Cụ thể: phần của bà Kim

Thị Khum và chồng là ông Kim Hang được chia thì hiện nay bà Kim Thị Sa Ruone sử dụng; Phần của ông Kim Hiên thì hiện nay do ông Kim Phép sử dụng (phần đất ông Phép đang sử dụng cũng là phần đất đang tranh chấp trong vụ án); Phần đất chia cho ông Kim Pêng hiện nay do ông Kim Thone sử dụng; Phần đất của bà Kim Thị Keo là đất trống. Tại thời điểm phân chia còn có các nhân chứng như: ông Kim Lái là người tính diện tích đất tại thửa 444; ông Kim Pêng là người đo đạc, phân chia (BL 189).

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: thửa đất số 444 vào năm 1983 thì thuộc các thửa: thửa 258 diện tích 3.600m² do ông Kim Tua kê khai; thửa 259 diện tích 3.900m² do ông Kim Hon (Kim Hang) kê khai; thửa 260 diện tích 1.100m² do ông Kim Hiên kê khai. Đến năm 1995 thì ông Kim Hang (Kim Hon) kê khai và được UBND cấp GCN QSDĐ với diện tích 4.680m² thuộc thửa số 444 (BL 69).

- Theo công văn số 43/UBND-NC ngày 15/01/2021 của UBND huyện Trà Cú phúc đáp cho Tòa án thì thể hiện: phần đất của ông Kim Hang kê khai, ông Hang sử dụng từ trước năm 1975; Phần đất của ông Kim Hiên thì ông Hiên sử dụng trước năm 1975; Phần đất tranh chấp 1.029m² thuộc thửa 444 theo lồng ghép bản đồ địa chính thì nằm một phần của thửa 260 tờ bản đồ số 8 tài liệu năm 1983 (BL 183) do ông Kim Hiên kê khai, nhưng vào năm 1995 UBND lại cấp QSDĐ cho ông Kim Hang diện tích 4.680m² có bao trùm lên phần đất 1.029m² tại thửa 260 do ông Kim Hiên kê khai vào năm 1983, nên việc UBND cấp QSDĐ 1.029m² tại thửa 260 cho ông Kim Hang là không đúng quy định của pháp luật. Nên án sơ thẩm xử bác yêu cầu của ông Kim Hoàng đòi ông Kim Phép và hộ gia đình ông Kim Phép phải trả lại diện tích 1.029m² đất nêu trên và công nhận phần đất nêu trên cho ông Kim Phép, xét xử như trên là có căn cứ.

- Ông Kim Hoàng kháng cáo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm ông không đưa ra được chứng cứ nào khác ngoài cấp sơ thẩm đã xem xét, nên không có cơ sở để chấp nhận.

- Chấp nhận theo quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Không chấp nhận kháng cáo của ông Kim Hoàng.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Áp dụng khoản 2, 9 Điều 26; khoản 4 Điều 34; Điều 147; Điều 157; Điều 161; Điều 165; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 95; Điều 100; Điều 166; Điều 170; Điều 179 và Điều 203 Luật đất đai năm 2013.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Kim Hoàng yêu cầu ông Kim Phép và hộ gia đình ông Kim Phép di dời nhà và các tài sản trên đất trả lại diện tích thực đo 1.029m², thuộc thửa số 444 nằm trong tổng diện tích chung 4.680m² tờ bản đồ số 2, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

2/ Chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Kim Phép: Công nhận diện tích đất 1.029m², thuộc thửa số 444 nằm trong tổng diện tích chung 4.680m² tờ bản đồ số 2, loại đất cây lâu năm, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh cho hộ gia đình ông Phép gồm ông Kim Phép, bà Kim Thị Sa Phép, chị Kim Thị Sô Khum, anh Kim Sô Pháchl, anh Kim Sô Phonl tiếp tục quản lý sử dụng cùng với các tài sản trên đất. Phần đất có tứ cận như sau:

- Hướng Đông giáp phần còn lại của thửa 444, có kích thước 47,5m;
- Hướng Tây giáp phần còn lại của thửa 444, có kích thước 52,8m;
- Hướng Nam giáp Quốc lộ có kích thước 19,5m;
- Hướng Bắc giáp phần còn lại của thửa số 444, có kích thước 21,9m.

(có sơ đồ khu đất kèm theo)

3/ Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 444, diện tích 4.680m² loại đất T-LNK, tờ bản đồ số 2, tọa lạc ấp Bà Tây B, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh đã cấp cho hộ ông Kim Hang vào năm 1995, để cấp lại cho hộ ông Kim Phép gồm: Ông Kim Phép, bà Kim Thị Sa Phép, chị Kim Thị Sô Khum, anh Kim Sô Pháchl, anh Kim Sô Phonl diện tích 1.029m².

Hộ gia đình ông Kim Phép được quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký, kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai đối với phần diện tích đất 1.029m² trên.

Giao cho hộ ông Kim Phép gồm: ông Kim Phép, bà Kim Thị Sa Phép, chị Kim Thị Sô Khum, anh Kim Sô Pháchl, anh Kim Sô Phonl được tiếp tục quản lý sử dụng các tài sản trên đất như: Nhà trước diện tích 62,98m²; nhà sau diện tích 105,6m²; 01 cây nước bơm tay, nhà tắm diện tích 4,75m²; chuồng heo diện tích 62m²; chuồng bò diện tích 45,75m²; chòi rom diện tích 26,8m² và một số cây trồng khác trên phần đất tranh chấp.

[3] - Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đã xét xử không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Ông Kim Hoàng được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19/7/2023.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu, (NĐT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Chánh Trung